

BỐN PHÚC ÂM ➔

Chú ý, có thể đọc và lưu lại bằng file PDF có sẵn ngay tại chỗ mũi tên trên đây.

(Lm John Minh trả lời thắc mắc của độc giả)

CÂU HỎI:

Những khác biệt và mâu thuẫn trong 4 Phúc Âm.

Trước hết, ta biết rằng tác giả của 4 Phúc Âm đều vô danh cho tới cuối thế kỷ thứ nhất mới thấy tên tác giả của những cuốn thánh kinh này (WP). Những cuốn sách này không được viết ra do mắt thấy tai nghe nhưng chỉ do truyền khẩu như trong lời mở đầu của Phúc âm Luca (Lk:1 :1-4) và được viết bằng tiếng Hy Lạp, thứ ngôn ngữ mà chỉ giới trí thức mới am tường. Nhân cách và hành động của Đức Kitô trong phúc âm Gioan (Jn) khác hẳn với Đức Kitô trong phúc âm nhất lãm gồm Mat-cô (Mk), Luca (Lk) và Mat-thêu (Mt).

TRẢ LỜI:

Những vấn đề được nêu trên đây đã được trình bày một cách khoa học trong rất nhiều sách vở, và được giảng dạy một cách bài bản trong các lớp học từ thấp đến cao, trong các môi trường của các giáo hội cũng như của giới học thuật.

Do đó, phần giải thích sau đây là cách trả lời đơn giản cho những người không có thời gian để đọc sách hay không có những cơ hội được học một cách có hệ thống. Có thể chia câu hỏi trên thành bốn phần nhỏ:

1. Bốn Phúc Âm đều vô danh cho tới cuối thế kỷ thứ nhất mới thấy tên tác giả của những cuốn thánh kinh này.

Một công trình văn chương, khoa học, luật pháp, tôn giáo, v.v... thường được đánh giá bởi (1) tác giả, (2) nội dung, và (3) sức ảnh hưởng hay tác dụng của công trình đó. Trong ba yếu tố này thì có lẽ 'tác giả' là yếu tố kém quan trọng nhất.

Những công trình xuất hiện trong xã hội và cho xã hội thì thông thường tác giả là 'vô danh'. Yếu tố vô danh này không làm mất đi hay tăng thêm giá trị cho công trình đó, mà chính là nội dung và tầm ảnh hưởng của công trình đó.

Một ví dụ là Wikipedia. Ai là tác giả của hàng triệu mục trên mạng lưới đó?

Một ví dụ khác là bộ luật Hồng Đức của Việt Nam. Bộ luật này được biên soạn dưới nhiều đời vua, nhưng vua Lê Thánh Tông được hưởng vinh quang vì bộ luật được hoàn chỉnh và chính thức ban hành dưới

triều đại của ngài. Tuy thế, bộ luật cũng không chính thức mang tên ngài, mà 'Luật Hồng Đức' chỉ là một cách gọi cho thuận tiện.

a. Bốn cuốn Phúc Âm là công trình của những cộng đoàn tín hữu thời sơ khai. Họ có thể là những người mất thính giác, hoặc qua lời giảng dạy của các thánh Tông Đồ và những chứng nhân. Họ suy niệm, cầu nguyện, và thực hành những điều họ thấy hay nghe được. Những điều này xảy ra trong đời của họ hoặc của những chứng nhân đương thời, đã trở thành kho tàng Đức Tin sống động của họ. Đức Tin này đã phải trả giá bằng những cuộc trốn chạy khỏi quê hương và thậm chí bằng sinh mạng của họ. Thế hệ con cái họ và những người qua họ mà tin vào Phúc Âm đã làm cho các cộng đoàn được lớn mạnh ở khắp nơi. Khi có điều kiện và để giúp cho các cộng đoàn gần xa suy niệm, cầu nguyện, và thực hành thì những điều cần thiết đã được ghi xuống thành bản văn, không phải như là những tư liệu lịch sử, nhưng là những lời cầu nguyện sống động thường xuyên của họ.

b. Cộng đoàn nào, truyền thống nào khi phát triển đến một mức nào đó thì sớm muộn phải có danh xưng. Do đó, tên của các vị lãnh đạo hay có uy tín trong cộng đoàn đã được dùng cho bốn truyền thống mà ngày nay chúng ta gọi là Phúc Âm **theo** Thánh Máthêu, Mácô, Luca, và Gioan.

c. Tên của thánh Máthêu, Mácô, Luca, và Gioan không làm cho bốn Phúc Âm thêm giá trị, mà chính là nội dung chuyển tải qua bốn Phúc Âm đó, và ảnh hưởng của bốn Phúc Âm đó từ ngày ra đời cho đến nay. WP cho biết có khoảng 2,2 tỷ Kitô hữu trên toàn cầu (2011). Không biết WP thông tin có chính xác không chứ nếu đúng, hoặc chỉ gần đúng như vậy, thì quả thật bốn Phúc Âm '**vô danh cho tới cuối thế kỷ thứ nhất**' có tầm ảnh hưởng rất sâu đậm trong xã hội.

2. Bốn Phúc Âm không được viết ra do mất thính giác nhưng chỉ do truyền khẩu như trong lời mở đầu của Phúc Âm Luca (Lk:1 :1-4).

- Câu giới thiệu của thánh Luca đúng với bản thân ngài và đúng với công trình của ngài. Tuy nhiên, thánh Luca không phải là đại biểu của các thánh sử khác. Dùng câu trong Phúc Âm theo thánh Luca để nói về Phúc Âm theo thánh Gioan thì chẳng khác gì đem 'râu ông nọ cắm cằm bà kia'.

- Người ta dễ nghĩ rằng khi một số các thừa sai đi truyền giáo thì mang theo sách Phúc Âm, đọc cho dân chúng nghe, giảng giải cho họ, và ai tin thì theo Đạo. Có thể dùng biểu đồ đơn giản sau để diễn tả:

Sách Phúc Âm -----> giảng giải -----> hình thành cộng đoàn tín hữu

- Tuy nhiên, Giáo Hội thời sơ khai thì ngược lại. Khi bị bách hại thì các tín hữu bỏ chạy tứ tán, mang theo những kỷ niệm về Đức Tin của họ. Đến vùng đất mới, họ dần dần hồi tưởng lại những ký ức nơi quê nhà, chia sẻ cho nhau những câu truyện, suy niệm, cầu nguyện, và sống theo những lời giảng mà họ còn nhớ được. Khi có nhu cầu bảo tồn những câu truyện, lời giảng, v.v... thì họ bắt đầu chọn lọc và viết xuống để lưu lại cho thế hệ mai sau. Do đó, biểu đồ đơn giản sẽ là:

Cộng đoàn tín hữu ----> sống theo lời giảng mà họ biết nơi quê nhà ----> viết sách Phúc Âm

Do đó, chữ 'truyền khẩu' nên được hiểu theo ít nhất là ba nghĩa, và ba nghĩa này dù có vẻ khác biệt nhưng chính xác thì chỉ là một bản chất.

a. 'Truyền khẩu' từ giai đoạn cuối của các tín hữu thế hệ thứ nhất sang các tín hữu đầu thế hệ thứ hai để Phúc Âm được viết xuống thành bản văn nhằm bảo tồn Đức Tin và ký ức của các tín hữu thế hệ thứ nhất.

b. Cách viết các sách Phúc Âm cho thấy những bản văn không được viết xuống để đọc hoặc nghiên cứu, mà để tiếp tục 'truyền khẩu' (công bố) trong phụng vụ và các buổi cầu nguyện. Tuy đã bước vào thiên niên kỷ thứ ba, nhưng cung cách của Giáo Hội đối với Phúc Âm vẫn giống như hai ngàn năm trước. Tín hữu tôn kính đứng lên và thừa tác viên có chức thánh long trọng công bố Phúc Âm, y như Chúa Giêsu đang rao giảng và các tín hữu đứng lắng nghe.

c. Số người tự nghiên cứu Phúc Âm và tin vào Chúa Giêsu là Đấng Cứu Thế có lẽ không nhiều, mà giả sử có đi nữa thì sớm muộn họ cũng sẽ tìm đến các cộng đoàn Kitô giáo nào đó để học hỏi thêm. Bản văn của bốn Phúc Âm không thể nào thay thế việc 'truyền khẩu' (chia sẻ) của những nhân chứng Đức Tin. Nói đúng ra là quá trình 'truyền khẩu' từ thời những Kitô hữu sơ khai vẫn tiếp tục cho đến ngày nay, và sẽ không bao giờ chấm dứt.

3. Bốn Phúc Âm được viết bằng tiếng Hy Lạp, thứ ngôn ngữ mà chỉ giới trí thức mới am tường.

Cách nói 'Bốn Phúc Âm được viết bằng tiếng Hy Lạp, thứ ngôn ngữ mà **chỉ** giới trí thức mới am tường' có thể có nghĩa là:

a. 'Những người thời nay không nhiều người biết tiếng Hy Lạp cổ; có chăng chỉ là những nhà nghiên cứu vì lý do học thuật hay tôn giáo mà thôi.'

Cách nói này chính xác nhưng không giải thích được vấn đề gì cả. Trong thế giới loài người thì mọi sự bị giới hạn trong không gian và thời gian. Hoàn cảnh ra đời của bốn Phúc Âm cũng thế. Tuy nhiên, con người có cách vượt không gian và thời gian. Phần trích sau đây nói chung về Thánh Kinh, nhưng cũng có thể hiểu rằng Phúc Âm cũng được dịch ra nhiều thứ tiếng như vậy. Trích nguyên văn ngày 08/02/2025 từ trang https://vi.wikipedia.org/wiki/Kinh_Thánh

'Kinh Thánh có lẽ là bộ sách gây ảnh hưởng nhiều nhất trong lịch sử loài người. Số bản in Kinh Thánh vượt mọi sách khác. Kinh Thánh Hebrew giáo cũng như Kinh Thánh Kitô giáo được dịch nhiều lần, sang nhiều ngôn ngữ hơn bất cứ sách nào khác. Kinh Thánh trọn bộ, hoặc một phần, đã được dịch sang hơn 2.400 ngôn ngữ của 90% dân số thế giới. Kể từ năm 1815, ước tính đến năm 2024 có khoảng hơn 6,5 tỷ ấn bản Kinh Thánh (chưa kể lượt download online khoảng 600 triệu) trọn bộ hoặc các phần quan trọng của Kinh Thánh được phân phối, trở nên sách bán chạy nhất trong mọi thời đại.'

b. 'Bốn Phúc Âm được viết bằng tiếng Hy Lạp, tức là chỉ dành riêng cho giới trí thức thời đầu Công Nguyên.'

Nếu hiểu theo nghĩa này thì không giống như thông tin trên WP. Trích nguyên văn ngày 08/02/2025 từ trang https://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%A2n_%C6%AF%E1%BB%9Bc

'Ngôn ngữ đàm thoại phổ thông trong thời Chúa Giê-su là tiếng Aram. Tuy nhiên, nguyên bản của Tân Ước được viết bằng một phương ngữ Hy Lạp cổ (Koine Greek) được dùng phổ biến trong đại chúng tại các tỉnh thuộc Đế quốc La Mã vào thế kỷ thứ 1, từ đó được dịch ra các ngôn ngữ khác, quan trọng nhất là tiếng Latinh, tiếng Syria, và tiếng Copt.'

Cũng xin nói thêm là mấy trăm năm trước khi Chúa Giêsu sinh ra thì tiếng Hy Lạp đã trở nên phổ thông đến mức một số người Do Thái sống tại hải ngoại đã 'quên' tiếng mẹ đẻ của mình. Họ phải dịch Thánh Kinh của họ (Cựu Ước) sang tiếng Hy Lạp cho dễ hiểu. Trích nguyên văn ngày 08/02/2025 từ trang

https://vi.wikipedia.org/wiki/B%E1%BA%A3n_B%E1%BA%A3y_M%C6%B0%C6%A1i

'**Cựu Ước tiếng Hy Lạp**, thường gọi là Bản Bảy Mươi, Septuaginta (tiếng Latinh nghĩa là "bảy mươi") hay Bản LXX (theo số La Mã), là bản dịch tiếng Hy Lạp Koine lâu đời nhất của Kinh Thánh Hebrew và các sách thứ kinh liên quan. Năm sách đầu tiên của Kinh Thánh Hebrew, gọi là Torah hay Ngũ Thư, được dịch vào giữa thế kỷ 3 TCN. Các sách còn lại được dịch từ khoảng 200 TCN tới 50 TCN. Truyền thống cho rằng 70 hoặc 72 học giả Do Thái đã dịch bản này, trở thành bản dịch Kinh Thánh thông dụng nhất của cộng đồng Do Thái nói tiếng Hy Lạp tại Alexandria.'

4. Nhân cách và hành động của Đức Kitô trong phúc âm Gioan (Jn) khác hẳn với Đức Kitô trong phúc âm nhất lãm gồm Mac-cô (Mk), Luca (Lk) và Mat-thêu (Mt).

Không biết người viết câu '**Nhân cách và hành động của Đức Kitô trong phúc âm Gioan (Jn) khác hẳn với Đức Kitô trong phúc âm nhất lãm gồm Mac-cô (Mk), Luca (Lk) và Mat-thêu (Mt)**' muốn câu này là một nhận xét sau quá trình nghiên cứu, hay là một câu hỏi.

Cứ tạm cho là cả hai để có thể bàn luận như sau:

a. Là một lời nhận xét sau quá trình nghiên cứu:

Nếu là một lời nhận xét mang tính cá nhân thì người viết câu này đã đi đúng con đường tìm hiểu Phúc Âm theo thánh Gioan. Nếu lời nhận xét này muốn được nhiều người biết - mang tính chất phát biểu công khai - thì càng tốt, vì đây là thêm một nhân chứng cho Phúc Âm theo thánh Gioan.

b. Là một câu hỏi thì có thể viết lại đại để như 'Tại sao nhân cách và hành động của Đức Kitô trong phúc âm Gioan (Jn) khác hẳn với Đức Kitô trong phúc âm nhất lãm gồm Mac-cô (Mk), Luca (Lk) và Mat-thêu (Mt) ?

Nếu là một câu hỏi thì có thể trả lời một cách đơn giản: Phúc Âm theo thánh Gioan không tập trung vào nhân tính của Đức Kitô, mà muốn nhấn mạnh đến thiên tính của Ngài.

Nói thêm một chút thì theo lẽ thường, người viết sau hay nói sau thì phải có gì khác biệt mới phát biểu, chứ nếu chỉ lặp lại những gì người trước nói thì có gì hay ?

Cho nên điều khác của Chúa Giêsu trong Phúc Âm theo thánh Gioan là hết sức quý giá. Nếu sách xuất bản ở thời hiện đại này thì các báo sẽ chạy tít lớn: 'Sách mới ! Những điều chưa từng được công bố về Đức Kitô!'

Hãy đọc câu đầu tiên và câu cuối cùng trong Phúc Âm theo thánh Gioan:

Gioan 1, 1: "Từ khởi đầu đã có Ngôi Lời,

Ngôi Lời hướng về Thiên Chúa,

và Ngôi Lời là Thiên Chúa”.

Gioan 21, 25: “Còn rất nhiều những việc khác Chúa Giêsu đã thực hiện; và nếu phải viết ra từng việc một, thì tôi nghĩ rằng cả trần gian này cũng không đủ chỗ để chứa hết các sách viết ra”.

Kết luận: Xin mượn lời của thánh Phaolô:

1 Cô-rinh-tô 13, 12: 'Bây giờ chúng ta thấy lờ mờ như trong một tấm gương, mai sau sẽ được mặt giáp mặt. Bây giờ tôi biết chỉ có ngần có hạn, mai sau tôi sẽ được biết hết, như Thiên Chúa biết tôi.'

Lm John Minh

[...Xin mở file kèm](#) ▶